TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1
Khối Mẫu Giáo Lớn

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON **Thực hiện từ ngày 07/09/2026 đến ngày 25/9/2026** **Người thực hiện: Hồ Thị Duyên– Lớp lớn A**		
Mục tiêu giáo dục	**Nội dung giáo dục**	**Hoạt động giáo dục**
Lĩnh vực phát triển thể chất		
3. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống và vệ sinh phòng bệnh	• Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: • Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. • Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. • Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. • Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. • Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: +Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. +Ra nắng đội mũ; +Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. +Đi vệ sinh đúng nơi quy định. +Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ * Hoạt động vệ sinh, ăn trưa Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy * Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - không ăn những loại thức ăn ôi thiu, nấm mốc, hết hạn sử dụng. Không uống nước lã, ăn quả xanh, uống nước có ga…. + Ra nắng đội mũ; Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi.
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn. không chơi những nơi	• Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm,	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ *Hoạt động vệ sinh, ăn

mất vệ sinh. Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm ,biết gọi số điện thoại gia đình người thân ,gọi khi bị lạc	những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuôi con vật không có rào chắn an toàn. • Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Chơi ở nơi sạch và an toàn	trưa *Hoạt động mọi lúc mọi nơi +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Ra ngoài khi được phép của bố mẹ
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. • Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. • Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc bài hát phát triển nhóm cơ và hô hấp	• Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp • Hô hấp: Hít vào thở ra. • Tay:	Hoạt động: Tập thể dục sáng

	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, • Lưng, bụng: Cúi gập người. • Chân: bước chân ra trước khụy gối - Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi, chạy	* Đi và chạy: • Đi trên dây - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m • Chạy chậm khoảng 100-120m	*Hoạt động học • Đi trên dây - Chạy chậm khoảng 100-120m - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m
	LV Phát triển nhận thức	
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	+ Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) **Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** Thí nghiệm: "Pha màu"	Hoạt động chiều: Thí nghiệm: "Pha màu"
34. Trẻ nói tên, địa chỉ, mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo, các bác công nhân, và họ tên các bạn trong lớp trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	• Trường mầm non thân yêu • Lớp mẫu giáo của bé • Bé và các hoạt động trong trường mầm non • Các hoạt động, công việc của các cô bác trong trường.	* Hoạt động học • Trường mầm non thân yêu • Lớp mẫu giáo của bé * Hoạt động ngoài trời Tham quan các lớp học trong trường * Hoạt động mọi lúc mọi nơi

36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam,thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	Lễ hội: • Ngày quốc khánh 2/9 • Ngày khai giảng năm học mới • Trung thu	* Hoạt động lễ hội: • Kỉ niệm 81 năm Quốc khánh 2/9 • Ngày khai giảng năm học mới * Hoạt động góc - Trung thu quê em
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 1-5 và đếm theo khả năng.	Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 và đếm theo khả năng	*Hoạt động học • Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 • Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau. *Hoạt động ở các góc *Hoạt động mọi lúc mọi nơi Luyện đếm theo khả năng
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	
41. Trẻ quan tâm đến các con số, nhận biết các số từ 1 -5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	• Đếm và nói đúng số lượng từ 1-5 xếp tương ứng • Nhận biết được các chữ số từ 1 đến 5 • Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được	*Hoạt động ở các góc • Hoạt động mọi lúc mọi nơi
45. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật	* Hình dạng: • Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó	*Hoạt động học - Ôn Nhận biết, khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ *Hoạt động ở các góc

	trong thực tế • Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. Hoạt động mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
58. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	Truyện: - Chủ đề trường mầm non: Bạn mới, mèo con đi học (Trần Thị Thu) Sự tích chú cuội cung trăng, món quà của cô giáo -Thơ: Cô giáo của em (Chu Huy Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa), gà học chữ(Sưu tầm)	*Hoạt động học -Thơ: trăng sáng (Trần đăng Khoa - Truyện "Bạn mới" *Hoạt động chiều - Truyện: mèo con đi học. Sự tích chú cuội, món quà của cô giáo * Hoạt động mọi lúc mọi nơi cung trăng. Thơ: Cô giáo của em - Hoạt động mọi lúc + Gà học chữ(Sưu tầm)
63. Trẻ biết sử dụng được các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,... phù hợp với tình huống.	• Làm quen với các từ lễ phép: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng, ... phù hợp với tình huống • Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
66. Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau; (Chỉ số 34).	- Dùng ngôn ngữ để diễn đạt, cố gắng để người khác hiểu được cảm xúc của mình	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
71. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS 37)	Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, • Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống:	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, Nhận biết được ý nghĩa

	Nhà vệ sinh, lối ra vào,	của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh trai và gái
72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	• Tô các nét cơ bản • Tô các dấu • Làm quen với chữ cái: o ô ơ • Ôn các chữ cái o. ô. ơ • Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói VD: âm o có trong tiếng co…	*Hoạt động học • Làm quen với chữ cái: o ô ơ - Trò chơi chữ cái o, ô, ơ Hoạt động chiều; tô chữ cái o. ô. ơ * Hoạt động chiều + Tô các nét cơ bản • Tô các dấu
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: * Dạy hát (vận động) - Chủ đề trường MN: Mái trường nơi học bao điều hay (Bùi An tôn), vui đến trường; Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến), Trường mẫu giáo yêu thương (Hoàng Văn Yến), Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc) Đêm trung thu	*Hoạt động học Dạy hát -Vui đến trường; -VĐMH: Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc) - VĐMH: Đêm trung thu * Hoạt động chiều Hoạt động mọi lúc mọi nơi
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 78. Trẻ biết nhận ra giai điệu (Vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc	Nghe hát: • Chủ đề: Trường mầm non Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện - Chào năm học mới(Hoàng Vân) - Tết trung thu	*Hoạt động học - Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), - Chào năm học mới - Tết trung thu

79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	• Chủ đề TMN: - Vẽ tô màu trường mầm non. • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non • Trang trí rèm cửa lớp học • Vẽ cô giáo • Cắt, dán đồ chơi;	* Hoạt động học - Vẽ tô màu đồ chơi trong trường mầm non. * Hoạt động chiều: • Trang trí rèm cửa lớp học • Vẽ cô giáo * Hoạt động góc • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non.
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	• Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm • Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm tranh sáng tạo từ các NVL	* Hoạt động học - Làm tranh sáng tạo từ các NVL * Hoạt động góc • Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm * Hoạt động chiều Làm dây hoa trang trí lớp học
Lĩnh vực phát triển xã hội		
• 83 Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại • Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân (Chỉ số 18.)	- Trò chuyện đàm thoại cùng với trẻ - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động học: Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: cùng nhau làm quen nhé, Trung thu quê em
86. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức - Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác (Chỉ số 29)	• Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng • giờ ăn biết bày bàn ăn - giờ ngủ biết cất chiếu, gối	Hoạt động mọi lúc mọi nơi • Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng * Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: Giờ ăn

	•	biết bày bàn ăn, giờ ngủ biết cất chiếu, gối
87. Thể hiện sự tự tin, tự lực	Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... -Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi • Kỹ năng sống: tự tin chốn đông người	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi * Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... * Hoạt động chiều: KNS: Tự tin chốn đông người
89. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh giành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON
Lớp Lớn B
Thực hiện từ ngày: Từ ngày 7/9 - 25/ 10/2026

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
3.Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống và vệ sinh phòng bệnh	• Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: • Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. • Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. • Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. • Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. • Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: +Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. +Ra nắng đội mũ; +Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. +Đi vệ sinh đúng nơi quy định. +Bỏ rác đúng nơi quy định; không nhổ bậy ra lớp.	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ * Hoạt động vệ sinh, ăn trưa Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy * Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - không ăn những loại thức ăn ôi thiu, nấm mốc, hết hạn sử dụng. Không uống nước lã, ăn quả xanh, uống nước có ga…. +Ra nắng đội mũ; Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi.
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn. không chơi những nơi mất vệ sinh. Biết kêu cứu và chạy khỏi	* Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ *Hoạt động vệ sinh, ăn trưa. *Hoạt động mọi lúc

nơi nguy hiểm, biết gọi số điện thoại gia đình người thân, gọi khi bị lạc	mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuôi con vật không có rào chắn an toàn… • Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Chơi ở nơi sạch và an toàn	mọi nơi +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Ra ngoài khi được phép của bố mẹ
7. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. • Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. • Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc bài hát phát triển nhóm cơ và hô hấp	• Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp • Hô hấp: Hít vào thở ra. • Tay:	Hoạt động: Tập thể dục sáng

	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, • Lưng, bụng: Cúi gập người. • Chân: bước chân ra trước khụy gối - Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi, chạy	* Đi và chạy: • Đi trên dây - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m • Chạy chậm khoảng 100-120m	*Hoạt động học • Đi trên dây - Chạy chậm khoảng 100-120m
10. Trẻ kiểm soát được vận động bật nhảy	- Trẻ bật Liên tục vào vòng	*Hoạt động học Bật liên tục vào vòng.
	LV Phát triển nhận thức	
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi. - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	+ Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) **Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò", Thí nghiệm: "Chậu cây khát nước	Hoạt động chiều: Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò", Thí nghiệm: "Chậu cây khát nước.
34. Trẻ nói tên, địa chỉ, mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo, các bác	• Trường mầm non thân yêu • Lớp mẫu giáo của bé • Bé và các hoạt động	*Hoạt động học • Trường mầm non thân yêu *Hoạt động ngoài trời

công nhân, và họ tên các bạn trong lớp trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	trong trường mầm non • Các hoạt động, công việc của các cô bác trong trường.	• Tham quan các phòng bạn trong trường, Lớp mẫu giáo của bé *Hoạt động mọi lúc mọi nơi
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	Lễ hội: • Ngày quốc khánh 2/9 • Ngày khai giảng năm học mới • Trung thu	* Hoạt động học: Trung thu quê em *Hoạt động lễ hội: • Ngày khai giảng năm học mới • Ngày Quốc khánh 2/9
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 1-5 và đếm theo khả năng.	Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 và đếm theo khả năng	*Hoạt động học • Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 *Hoạt động ở các góc *Hoạt động mọi lúc mọi nơi • Luyện đếm theo khả năng: Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau.
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	
41. Trẻ quan tâm đến các con số, nhận biết các số từ 1 -5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	• Đếm và nói đúng số lượng từ 1-5 xếp tương ứng • Nhận biết được các chữ số từ 1 đến 5 • Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết)	*Hoạt động ở các góc • Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	với số lượng đã đếm được	
45. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật	* Hình dạng: • Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế • Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	*Hoạt động học - Ôn Nhận biết, khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ *Hoạt động ở các góc Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. Hoạt động mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
58. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	Truyện: - Chủ đề trường mầm non: mèo con đi học (Trần Thị Thu) Sự tích chú cuội cung trăng. ***- Chủ đề trường mầm non:*** Cô giáo của em (Chu Huy Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa).,gà học chữ(Sưu tầm)	*Hoạt động học Truyên: mèo hoa đi học. *Hoạt động chiều: cô giáo của em. *Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Truyện: Sự tích chú cuội cung trăng. Gà học chữ (Sưu tầm) Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa
63. Trẻ biết sử dụng được các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng ,.. phù hợp với tình huống.	• Làm quen với các từ lễ phép: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,.. phù hợp với tình huống • Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi
66. Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau; (Chỉ số 34).	- Dùng ngôn ngữ để diễn đạt, cố gắng để người khác hiểu được cảm xúc của mình	Hoạt động mọi lúc mọi nơi
71. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS 37)	Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi Nhận biết được các ký

	quần áo, • Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào,	hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh trai và gái
72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	• Tô các nét cơ bản • Tô các dấu • Làm quen với chữ cái: o ô ơ • Ôn các chữ cái o .ô .ơ • Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói VD: âm o có trong tiếng co…	*Hoạt động học • Làm quen với chữ cái: o ô ơ - Trò chơi chữ cái o,ô,ơ Hoạt động chiều; tô chữ cái o .ô .ơ + Tô các nét cơ bản • Tô các dấu
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: * Dạy hát (vận động) - Chủ đề trường MN: Mái trường nơi học bao điều hay (Bùi An tôn), vui đến trường; Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến), Trường mẫu giáo yêu thương (Hoàng Văn Yến), Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc)	*Hoạt động học Dạy hát -Vui đến trường; -VĐMH: Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc) * Hoạt động chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: VĐTTC: Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến),

77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 78. Trẻ biết nhận ra giai điệu (Vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc	Nghe hát: • Chủ đề: Trường mầm non Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), tâm tình cô giáo mầm non Nhạc: Lê Thống Nhất - Lời: Phan Quỳnh Anh - Em yêu trường em (Hoàng Vân)	*Hoạt động học - Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), - Em yêu trường em (Hoàng Vân) - Biểu diễn cuối chủ đề * Hoạt động chiều: - Tâm tình cô giáo mầm non Nhạc: Lê Thống Nhất - Lời: Phan Quỳnh Anh
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	• Chủ đề TMN: - Vẽ tô màu trường mầm non. • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non • Trang trí rèm cửa lớp học • Vẽ cô giáo • Cắt, dán đồ chơi;	*Hoạt động học - Vẽ tô màu trường mầm non. • Vẽ cô giáo • Làm đèn lồng từ nguyên vật liệu. * Hoạt đông chiều: • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non. * Hoạt động góc: Trang trí rèm cửa lớp học
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	• Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm • Làm dây hoa trang trí lớp học	*Hoạt động góc • Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm *Hoạt động chiều Làm dây hoa trang trí lớp học
Lĩnh vực phát triển xã hội		
• 83 Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại	- Trò chuyện đàm thoại cùng với trẻ - Trò chuyện sáng theo	* Hoạt động học: Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: cùng nhau làm quen

• Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân (Chỉ số 18.)	phương pháp Unis	nhé
86. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức - Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác (Chỉ số 29)	• Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng • giờ ăn biết bày bàn ăn -giờ ngủ biết cất chiếu, gối •	Hoạt động mọi lúc mọi nơi • Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng * Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: giờ ăn biết bày bàn ăn, giờ ngủ biết cất chiếu, gối
87. Thể hiện sự tự tin, tự lực	Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... -Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi • Kỹ năng sống: tự tin chốn đông người	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi *Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... *Hoạt động chiều: KNS: Tự tin chốn đông người
89. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh giành đồ chơi, sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh giành đồ chơi, sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.

BGH duyệt **Tổ chuyên môn**

Tổ phó

Nguyễn Thị Liên

Hồ Thị Duyên

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
"TRƯỜNG MẦM NON – BÉ VUI ĐÓN TẾT TRUNG THU"
Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 07/09/2026 đến ngày 25/9/2026
Nguyễn Thị Thanh Nhàn - Lớp MG Lớn C

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
3.Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống và vệ sinh phòng bệnh	* Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. * Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: + Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. + Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	- Phối hợp với phụ huynh giáo dục con tại nhà. - Hoạt động vệ sinh, ăn trưa: Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Ra nắng đội mũ + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. + Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp

5. Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	* **Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.	- Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ - Hoạt động vệ sinh, ăn trưa - Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Chơi ở nơi sạch và an toàn - Ra ngoài khi được phép của bố mẹ
7. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn	- Hoạt động thể dục sáng

	tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi, chạy	*** Đi và chạy :** - Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Chạy chậm khoảng 100-120m	- Hoạt động học : + Đi trên dây (dây đặt trên sàn) + Chạy chậm khoảng 100-120m
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bật - nhảy:*** - Bật liên tục vào vòng.	- Hoạt động học : + Bật liên tục vào vòng
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
15. Trẻ thích khám phá các sự	+ Thích những cái mới	- Hoạt động góc, ngoài

vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	(đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) **Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò" Thí nghiệm: "Ngọn nến khát nước"	trời: + Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò" + Thí nghiệm: "Ngọn nến khát nước"
34. Trẻ nói tên, địa chỉ, mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo, và họ tên các bạn trong lớp trong trường khi được hỏi, trò chuyện	- Trường mầm non thân yêu - Lớp học của bé - Bé và các hoạt động trong trường mầm non - Các hoạt động , công việc của các cô bác trong trường.	- Trò chuyện sáng theo uniss: + Trường mầm non thân yêu - Hoạt động học: + Lớp học của bé - Hoạt động ngoài trời: Tham quan lớp học, các phòng ban trong nhà trường
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	Lễ hội: - Ngày quốc khánh 2/9 - Ngày khai giảng năm học mới - Bé vui đón tết trung thu	- Hoạt động lễ hội: + Kỷ niệm 82 năm ngày quốc khánh 2/9 + Ngày khai giảng năm học mới + Vui hội trung thu
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 1-5 và đếm theo khả năng.	- Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 và đếm theo khả năng	- Hoạt động học + Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 - Hoạt động góc
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi	- So sánh số lượng của ba nhóm	- Hoạt động học: + So sánh số lượng của

5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất - Hoạt động góc
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	- Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	- Hoạt động góc, chiều + Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.
41. Trẻ quan tâm đến các con số, nhận biết các số từ 1- 5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm và nói đúng số lượng từ 1-5 xếp tương ứng - Nhận biết được các chữ số từ 1 đến 5 Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được	- Hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
45. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật	* Hình dạng: - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Hoạt động học: + Nhận biết, khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ - Hoạt động ở các góc: + Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
58. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	*** Truyện:** ***Chủ đề trường mầm non***: "Món quà của cô giáo" (Phỏng theo truyện của Tú Anh) *** Thơ:** ***Chủ đề trường mầm non:*** "Cô giáo của em"	Hoạt động học: + Thơ "Trăng sáng" - Hoạt động chiều: + Truyện: "Món quà của cô giáo" + Thơ: " Cô giáo của em"

	(Chu Huy) " Trăng sáng" (Trần Đăng Khoa)	
63. Trẻ biết sử dụng được các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,... phù hợp với tình huống.	- Làm quen với các từ lễ phép: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống - Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
66. Trẻ sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân	- Dùng ngôn ngữ để diễn đạt, cố gắng để người khác hiểu được cảm xúc của mình - Trao đổi chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
71. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống	- Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: Khăn mặt, tủ đựng quần áo, - Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: Khăn mặt, tủ đựng quần áo, + Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh trai và gái
72. Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: o, ô, ơ - Ôn các chữ cái o, ô, ơ	- Hoạt động học: + Làm quen với chữ cái: o, ô, ơ + Trò chơi chữ cái o,ô,ơ - Hoạt động chiều: Tô chữ cái o, ô, ơ + Tô các nét cơ bản + Tô các dấu
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời	* Một số kỹ năng trong	- **Hoạt động học:**

ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	hoạt động âm nhạc : - Dạy hát: " Niềm vui đến trường (Thanh Xuân), - Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đường và chân (Hoàng Long) - "Rước đèn dưới trăng" (Đỗ Mạnh Thường) - Biểu diễn cuối chủ đề	**+ Dạy hát:** " Niềm vui đến trường (Thanh Xuân), **+ Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm :** Đường và chân (Hoàng Long) **- Hoạt động chiều:** Làm quen bài hát: "Đường và chân", "rước đèn dưới trăng" **- Biểu diễn cuối chủ đề**
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 78. Trẻ biết nhận ra giai điệu (Vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc.	*** Nghe hát**: Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), Em yêu trường em (Hoàng Vân), Chiếc đèn ông sao (Phạm Tuyên), *** TCAN:** "Giọng hát to, giọng hát nhỏ", ai nhanh nhất, khiêu vũ "	**- Hoạt động học:** + Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện) + Em yêu trường em (Hoàng Vân) -"Chiếc đèn ông sao" (Phạm Tuyên) **- TCAN:** "Giọng hát to, giọng hát nhỏ", ai nhanh nhất, khiêu vũ "
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình.	- Vẽ tô màu trường mầm non. - Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non - Trang trí rèm cửa lớp học - Vẽ cô giáo - Cắt, dán đồ chơi - Làm đèn lồng	- Hoạt động học: + Vẽ tô màu trường mầm non. - Hoạt động góc: + Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non - Hoạt động chiều: + Vẽ cô giáo + Trang trí rèm cửa lớp học - Làm đèn lồng
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật	- Hoạt động góc + Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên

ra sản phẩm	liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học	vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Hoạt động chiều + Làm dây hoa trang trí lớp học
Lĩnh vực phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội		
83 Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại	- Trò chuyện sáng cùng với trẻ	- Hoạt động đón trả, mọi lúc mọi nơi
86. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Giờ ăn biết bày bàn ăn - giờ ngủ biết cất chiếu , gối	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: Giờ ăn biết bày bàn ăn - giờ ngủ biết cất chiếu, gối

87. Thể hiện sự tự tin, tự lực	+ Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày + Rửa tay , lau mặt, dọn bàn ghế chiếu , gối.. - Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao + Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi * Kỹ năng sống: tự tin chốn đông người	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi - Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: + Rửa tay , lau mặt, dọn bàn ghế chiếu , gối.. - Hoạt động chiều: KNS: Tự tin chốn đông người
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). + Khi chơi không tranh dành đồ chơi,Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà

		bố mẹ, cô giáo.

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Hồ Thị Duyên

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON –PHÂN HIỆU 1
Thực hiện từ ngày: Từ ngày 7/9 - 25/ 10/2026

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
3.Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống và vệ sinh phòng bệnh	• Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: • Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. • Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. • Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. • Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. • Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: +Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. +Ra nắng đội mũ; +Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. +Đi vệ sinh đúng nơi quy định. +Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ * Hoạt động vệ sinh, ăn trưa Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy * Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - không ăn những loại thức ăn ôi thiu, nấm mốc, hết hạn sử dụng. Không uống nước lã, ăn quả xanh, uống nước có ga…. +Ra nắng đội mũ; Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi.
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn. không chơi những nơi mất vệ sinh. Biết kêu cứu và chạy khỏi	* Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ *Hoạt động vệ sinh, ăn trưa. *Hoạt động mọi lúc

nơi nguy hiểm, biết gọi số điện thoại gia đình người thân, gọi khi bị lạc	mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn… • Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Chơi ở nơi sạch và an toàn	mọi nơi +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Ra ngoài khi được phép của bố mẹ
7. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. • Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. • Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc bài hát phát triển nhóm cơ và hô hấp	• Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp • Hô hấp: Hít vào thở ra. • Tay:	Hoạt động: Tập thể dục sáng

	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, • Lưng, bụng: Cúi gập người. • Chân: bước chân ra trước khụy gối - Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi, chạy	* Đi và chạy: • Đi trên dây - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m • Chạy chậm khoảng 100-120m	*Hoạt động học • Đi trên dây - Chạy chậm khoảng 100-120m
10. Trẻ kiểm soát được vận động bật nhảy	- Trẻ bật Liên tục vào vòng	*Hoạt động học Bật liên tục vào vòng.
	LV Phát triển nhận thức	
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi. - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	+ Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) **Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò", Thí nghiệm: "Chậu cây khát nước	Hoạt động chiều: Thí nghiệm: "Trứng nhảy lò cò", Thí nghiệm: "Chậu cây khát nước.
34. Trẻ nói tên, địa chỉ, mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo, các bác	• Trường mầm non thân yêu • Lớp mẫu giáo của bé • Bé và các hoạt động	*Hoạt động học • Trường mầm non thân yêu *Hoạt động ngoài trời

công nhân, và họ tên các bạn trong lớp trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	trong trường mầm non • Các hoạt động, công việc của các cô bác trong trường.	• Tham quan các phòng bạn trong trường, Lớp mẫu giáo của bé *Hoạt động mọi lúc mọi nơi
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	Lễ hội: • Ngày quốc khánh 2/9 • Ngày khai giảng năm học mới • Trung thu	* Hoạt động học: Trung thu quê em *Hoạt động lễ hội: • Ngày khai giảng năm học mới • Ngày Quốc khánh 2/9
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 1-5 và đếm theo khả năng.	Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 và đếm theo khả năng	*Hoạt động học • Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 *Hoạt động ở các góc *Hoạt động mọi lúc mọi nơi • Luyện đếm theo khả năng: Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau.
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	
41. Trẻ quan tâm đến các con số, nhận biết các số từ 1 -5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	• Đếm và nói đúng số lượng từ 1-5 xếp tương ứng • Nhận biết được các chữ số từ 1 đến 5 • Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết)	*Hoạt động ở các góc • Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	với số lượng đã đếm được	
45. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật	* Hình dạng: • Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế • Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	*Hoạt động học - Ôn Nhận biết, khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ *Hoạt động ở các góc Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. Hoạt động mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
58. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	Truyện: - Chủ đề trường mầm non: mèo con đi học (Trần Thị Thu) Sự tích chú cuội cung trăng. ***- Chủ đề trường mầm non:*** Cô giáo của em (Chu Huy Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa).,gà học chữ(Sưu tầm)	*Hoạt động học Truyên: mèo hoa đi học. *Hoạt động chiều: cô giáo của em. *Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Truyện: Sự tích chú cuội cung trăng. Gà học chữ (Sưu tầm) Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa
63. Trẻ biết sử dụng được các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng ,.. phù hợp với tình huống.	• Làm quen với các từ lễ phép: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,.. phù hợp với tình huống • Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi
66. Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau; (Chỉ số 34).	- Dùng ngôn ngữ để diễn đạt, cố gắng để người khác hiểu được cảm xúc của mình	Hoạt động mọi lúc mọi nơi
71. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS 37)	Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi Nhận biết được các ký

	quần áo, • Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào,	hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh trai và gái
72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	• Tô các nét cơ bản • Tô các dấu • Làm quen với chữ cái: o ô ơ • Ôn các chữ cái o .ô .ơ • Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói VD: âm o có trong tiếng co…	*Hoạt động học • Làm quen với chữ cái: o ô ơ - Trò chơi chữ cái o,ô,ơ Hoạt động chiều; tô chữ cái o .ô .ơ + Tô các nét cơ bản • Tô các dấu
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: * Dạy hát (vận động) - Chủ đề trường MN: Mái trường nơi học bao điều hay (Bùi An tôn), vui đến trường; Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến), Trường mẫu giáo yêu thương (Hoàng Văn Yến), Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc)	*Hoạt động học Dạy hát -Trường chúng cháu là trường mầm non; -VĐMH: Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc) * Hoạt động chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: VĐTTC: Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến),

77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 78. Trẻ biết nhận ra giai điệu (Vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc	Nghe hát: • Chủ đề: Trường mầm non Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), tâm tình cô giáo mầm non Nhạc: Lê Thống Nhất - Lời: Phan Quỳnh Anh - Em yêu trường em (Hoàng Vân)	*Hoạt động học - Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), - Em yêu trường em (Hoàng Vân) - Biểu diễn cuối chủ đề * Hoạt động chiều: - Tâm tình cô giáo mầm non Nhạc: Lê Thống Nhất - Lời: Phan Quỳnh Anh
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	• Chủ đề TMN: - Vẽ tô màu trường mầm non. • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non • Trang trí rèm cửa lớp học • Vẽ cô giáo • Cắt, dán đồ chơi;	*Hoạt động học - Vẽ tô màu trường mầm non. • Vẽ cô giáo • Làm đèn lồng từ nguyên vật liệu. * Hoạt đông chiều: • Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non. * Hoạt động góc: Trang trí rèm cửa lớp học
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	• Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm • Làm dây hoa trang trí lớp học	*Hoạt động góc • Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm *Hoạt động chiều Làm dây hoa trang trí lớp học
Lĩnh vực phát triển xã hội		
• 83 Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại	- Trò chuyện đàm thoại cùng với trẻ - Trò chuyện sáng theo	* Hoạt động học: Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: cùng nhau làm quen

• Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân (Chỉ số 18.)	phương pháp Unis	nhé
86. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức - Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác (Chỉ số 29)	• Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng • giờ ăn biết bày bàn ăn -giờ ngủ biết cất chiếu, gối •	Hoạt động mọi lúc mọi nơi • Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng * Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: giờ ăn biết bày bàn ăn, giờ ngủ biết cất chiếu, gối
87. Thể hiện sự tự tin, tự lực	Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... -Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi • Kỹ năng sống: tự tin chốn đông người	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi *Hoạt động vệ sinh. Giờ ăn, ngủ: + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... *Hoạt động chiều: KNS: Tự tin chốn đông người
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.

BGH duyệt **Tổ chuyên môn**

Tổ trưởng

Nguyễn Thị Liên

Trần Thị Lệ Hà

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1
Khối Mẫu Giáo Lớn – Điểm trường chính
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON :
Thực hiện từ ngày 07/09/2026 đến ngày 25/10/2026

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
1. Chiều cao cân nặng của trẻ phát triển bình thường theo độ tuổi Trẻ khoẻ mạnh, cơ thể phát triển cân đối, cận nặng đạt: Trẻ trai: + Cân nặng từ 16 - 26.6 kg + Chiều cao từ 106.4 - 125.8 cm Trẻ gái: + Cân nặng từ 15 - 26.2 kg + Chiều cao từ 104.8 - 124.5 cm	- Ăn uống đủ chất dinh dưỡng hợp lý - Tập các bài tập thể dục thường xuyên - Cân đo, theo dõi qua biểu đồ tăng trưởng - Khám sức khoẻ định kỳ. - Chế độ, bài tập để phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.	- Tổ chức cân, đo chiều cao cho trẻ đầu năm; ghi chép và theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng. - Hướng dẫn trẻ nhận biết một số thực phẩm tốt cho sức khỏe, ăn đủ chất và ăn hết suất. - Tổ chức các bài tập thể dục sáng, vận động ngoài trời, trò chơi vận động phù hợp với trẻ. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân: rửa tay, vệ sinh răng miệng, giữ cơ thể sạch sẽ. - Theo dõi tình trạng sức khỏe, phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc trẻ có biểu hiện suy dinh dưỡng hoặc thừa cân. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cập nhật kết quả theo dõi sức khỏe của trẻ.
3. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống và vệ sinh phòng bệnh	* Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ thực hiện các thói quen vệ sinh và ăn uống lành mạnh. - Tổ chức hoạt động vệ sinh, ăn trưa đúng giờ, đúng quy trình. - Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. - Hướng dẫn trẻ sử dụng khăn, cốc, bàn chải cá nhân; không

	- Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. * Một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: +Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. +Ra nắng đội mũ; +Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi. +Đi vệ sinh đúng nơi quy định. +Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	dùng chung đồ dùng vệ sinh. - Giáo dục trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện khi đang ăn. - Hướng dẫn trẻ vệ sinh răng miệng sau khi ăn, biết súc miệng và đánh răng đúng cách. - Giáo dục trẻ che miệng khi ho, hắt hơi; không đưa tay bẩn lên mắt, mũi, miệng. - Tổ chức các trò chơi, tình huống thực hành về "Bé giữ gìn sức khỏe", "Bé ăn uống văn minh", "Ai biết giữ vệ sinh?". - Nhắc nhở trẻ giữ gìn vệ sinh lớp học, đồ dùng, đồ chơi và môi trường xung quanh. + Ra nắng đội mũ; - Đeo khẩu trang, che miệng khi ho, hắt hơi.
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn. không chơi những nơi mất vệ sinh. Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm ,biết gọi số điện thoại gia đình người thân ,gọi khi bị lạc	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an	Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ - Hoạt động vệ sinh, ăn trưa - Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Ra ngoài khi được phép của bố mẹ

	toàn. * Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Chơi ở nơi sạch và an toàn	
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Trò chuyện, hướng dẫn trẻ nhận biết một số quy định đảm bảo an toàn khi ở trường và nơi công cộng. - Giáo dục trẻ không tự ý đi chơi, không đi theo người lạ khi chưa được sự đồng ý của người lớn. - Hướng dẫn trẻ thực hiện an toàn giao thông: đi bộ trên vỉa hè, qua đường có người lớn dắt, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Giáo dục trẻ không leo trèo cây, ban công, lan can; không chơi ở những nơi nguy hiểm. - Tổ chức các tình huống, trò chơi thực hành về kỹ năng phòng tránh nguy hiểm và giữ an toàn cho bản thân. - Nhắc trẻ thực hiện đúng nội quy lớp học, biết xếp hàng, đi lại nhẹ nhàng, không chen lấn, xô đẩy bạn. - Phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ thực hiện các quy định an toàn khi ở nhà và khi tham gia giao thông.
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - Hô hấp: Hít vào thở	- Tổ chức thể dục sáng hằng ngày theo nhạc hoặc hiệu lệnh của cô. - Hướng dẫn trẻ thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô

bài hát phát triển nhóm cơ và hô hấp	ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, - Lưng, bụng: Cúi gập người. - Chân: bước chân ra trước khụy gối - Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	hấp đúng tư thế, đúng nhịp. - Luyện tập các động tác: hô hấp, tay, chân, bụng – lườn, bật. - Cho trẻ tập theo hiệu lệnh: nhanh – chậm, cao – thấp, sang trái – sang phải. - Tổ chức các bài tập vận động, trò chơi vận động phù hợp với chủ đề. - Khuyến khích trẻ thực hiện động tác mạnh dạn, chính xác, phối hợp nhịp nhàng với bạn. - Tổ chức vận động ngoài trời, các trò chơi như "Ai nhanh hơn", "Nu na nu nống", "Chuyền bóng", "Làm theo hiệu lệnh". - Quan sát, sửa sai tư thế và động tác cho trẻ; động viên trẻ tích cực tham gia vận động.
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi, chạy	* Đi và chạy: - Đi nối bàn chân tiến, lùi.	- Hoạt động học + Đi nối bàn chân tiến, lùi.
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m- 5m **** Bật - nhảy:*** - Bật liên tục vào vòng.	- Hoạt động học + Bật liên tục vào vòng.
	LV Phát triển nhận thức	
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt	+ Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những	- Chơi ngoài trời + Thí nghiệm: "Pha màu nước"

động Trải nghiệm, thí nghiệm.	hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề Thí nghiệm: "Pha màu"	
34. Trẻ nói tên, địa chỉ, mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp; Nói tên, công việc của cô giáo, các bác công nhân, và họ tên các bạn trong lớp trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Trường mầm non thân yêu - Lớp mẫu giáo của bé - Bé và các hoạt động trong trường mầm non - Các hoạt động, công việc của các cô bác trong trường.	- Hoạt động học + Trường mầm non thân yêu - Hoạt động ngoài trời + Tham quan các lớp học trong trường - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam,thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	Lễ hội: - Ngày quốc khánh 2/9 - Ngày khai giảng năm học mới - Trung thu	-Hoạt động lễ hội: + Kỉ niệm 81 năm Quốc khánh 2/9 + Ngày khai giảng năm học mới - Hoạt động góc + Trung thu quê em
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 1-5 và đếm theo khả năng.	Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 và đếm theo khả năng	- Hoạt động học + Ôn số lượng trong phạm vi 5 nhận biết chữ số từ 1 đến 5 + Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau.

39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Luyện đếm theo khả năng
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	Trẻ tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	
41. Trẻ quan tâm đến các con số, nhận biết các số từ 1 -5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm và nói đúng số lượng từ 1-5 xếp tương ứng - Nhận biết được các chữ số từ 1 đến 5 - Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được	- Hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
45. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật	* Hình dạng: - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Hoạt động học + Ôn Nhận biết, khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ - Hoạt động ở các góc Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
58. Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	<u>Truyện</u>: - Chủ đề trường mầm non: Bạn mới, mèo con đi học (Trần Thị Thu) Sự tích chú cuội cung trăng, món quà của cô	- Hoạt động học + Truyện "Món quà của cô giáo" - Hoạt động chiều + Thơ: cô giáo của em Nghe lời cô giáo Thơ: Trăng sáng

	giáo -Thơ: Cô giáo của em (Chu Huy Thơ: trăng sáng(Trần đăng Khoa), gà học chữ(Sưu tầm)	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Gà học chữ(Sưu tầm)
63. Trẻ biết sử dụng được các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,... phù hợp với tình huống.	- Làm quen với các từ lễ phép: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng, ... phù hợp với tình huống - Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Dạy trẻ sử dụng "cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng…" qua các tình huống thực tế. Tổ chức trò chơi "Bé ứng xử lễ phép", cho trẻ xử lý tình huống khi mượn đồ chơi, nhận đồ, làm phiền bạn, gặp người lớn… - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
66. Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau; (Chỉ số 34).	- Dùng ngôn ngữ để diễn đạt, cố gắng để người khác hiểu được cảm xúc của mình	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Trẻ chia sẻ những điều mình biết bằng lời nói, tranh vẽ, sản phẩm tạo hình, vận động hoặc đóng vai. Hoạt động góc: Cho trẻ lựa chọn cách thể hiện hiểu biết về gia đình, trường lớp, nghề nghiệp, môi trường xung quanh…
71. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống *(* CS 37)	Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, - Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào,	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Nhận biết được các ký hiệu về đồ đựng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng quần áo, + Nhận biết được ý nghĩa của các ký hiệu quen thuộc trong cuộc sống: Nhà vệ sinh trai và gái
72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: o ô ơ - Ôn các chữ cái o. ô. ơ - Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong	- Hoạt động học + Làm quen với chữ cái: o ô ơ + Trò chơi chữ cái o, ô, ơ - Hoạt động chiều: tô chữ cái o. ô. ơ + Tô các nét cơ bản +Tô các dấu

	từng tiếng nói VD: âm o có trong tiếng co…	
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: * Dạy hát (vận động) - Chủ đề trường MN: Mái trường nơi học bao điều hay (Bùi An tôn), vui đến trường; Ngày vui của bé (Tác giả Hoàng Văn Yến), Trường mẫu giáo yêu thương (Hoàng Văn Yến), Nắm tay thân thiết (Nhạc hàn quốc) Đêm trung thu	- Hoạt động học + Dạy hát :Vui đến trường; VĐTTTC: Chiếc đèn ông sao - Hoạt động chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 78. Trẻ biết nhận ra giai điệu (Vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc	Nghe hát: - Chủ đề: Trường mầm non Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện - Chào năm học mới(Hoàng Vân) - Tết trung thu	- Hoạt động học + Ngày đầu tiên đi học (Nguyễn Ngọc Thiện), + Tết trung thu

79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	* Chủ đề TMN: - Vẽ tô màu trường mầm non. - Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non - Trang trí rèm cửa lớp học - Vẽ cô giáo - Cắt, dán đồ chơi;	- Hoạt động học + Vẽ tô màu đồ chơi trong trường mầm non. + Trang trí rèm cửa lớp học - Hoạt đông chiều: +Vẽ cô giáo - Hoạt động góc + Cắt dán đồ chơi trong trường mầm non.
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm tranh sáng tạo từ các NVL	- Hoạt động học + Làm đèn lồng - Hoạt động góc + Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Hoạt động chiều + Làm dây hoa trang trí lớp học
Lĩnh vực phát triển xã hội		
- 83 Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại - Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân (Chỉ số 18.)	- Trò chuyện đàm thoại cùng với trẻ - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	- Hoạt động học: + Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: Lớp học của bé, Trung thu quê em
86. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - giờ ăn biết bày bàn ăn	- Rèn trẻ biết lắng nghe và thực hiện yêu cầu của cô. - Hướng dẫn trẻ tự giác thực hiện

- Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác (Chỉ số 29)	-giờ ngủ biết cất chiếu, gối -	những công việc vừa sức: cất đồ dùng, đồ chơi, xếp ghế, lau bàn, lấy và cất đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giúp đỡ cô giáo, bố mẹ và bạn bè khi có thể. - Nhắc trẻ biết giữ lời hứa, thực hiện những điều đã hứa với cô, bố mẹ và bạn. - Tổ chức các tình huống, trò chơi đóng vai để trẻ thực hành "Bé biết giúp đỡ", "Bé giữ lời hứa". - Nêu gương, động viên trẻ có hành vi tốt và biết thực hiện lời hứa.
87. Thể hiện sự tự tin, tự lực	Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày + Rửa tay, lau mặt, dọn bàn ghế chiếu, gối... - Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao +Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi ***** Kỹ năng sống: tự tin chốn đông người	- Khuyến khích trẻ tự làm một số công việc đơn giản hằng ngày: tự lấy và cất đồ dùng, đồ chơi, tự mặc/cởi một số trang phục, tự xúc ăn, vệ sinh cá nhân. - Tạo cơ hội cho trẻ tự lựa chọn hoạt động, đồ dùng, đồ chơi phù hợp với khả năng. - Khuyến khích trẻ mạnh dạn phát biểu ý kiến, trả lời câu hỏi và tham gia các hoạt động tập thể. - Giao cho trẻ những nhiệm vụ vừa sức: trực nhật, chăm sóc cây, sắp xếp đồ chơi, giúp cô chuẩn bị đồ dùng. - Động viên trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao, không ngại khó và biết nhờ cô khi cần thiết. - Tổ chức các trò chơi, hoạt động trải nghiệm giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và chủ động hơn. - Hoạt động học: KNS: Tự tin chốn đông người
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng	- Trò chuyện, hướng dẫn trẻ thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình.

	chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	- Giáo dục trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định, giữ gìn đồ dùng chung. - Rèn trẻ thói quen xếp hàng, chờ đến lượt, không chen lấn, xô đẩy bạn. - Thực hiện nề nếp trong giờ ăn, giờ ngủ: ngồi đúng chỗ, ăn uống gọn gàng, giữ trật tự khi ngủ. - Giáo dục trẻ biết chào hỏi, thưa gửi, nói lời cảm ơn, xin lỗi, lễ phép với ông bà, bố mẹ, cô giáo và người lớn. - Hướng dẫn trẻ thực hiện một số quy định khi tham gia giao thông và ở nơi công cộng. - Tổ chức các tình huống, trò chơi đóng vai để trẻ thực hành "Bé thực hiện nội quy", "Ai làm đúng?", "Bé ngoan ở nhà và ở lớp". - Phối hợp với phụ huynh rèn trẻ thực hiện các quy định, nề nếp phù hợp tại gia đình. - Nhận xét, động viên và nêu gương trẻ thực hiện tốt nội quy, quy định.

BGH duyệt

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Nguyễn Thị Liên

Nguyễn Thị Hồng